

Số: 02 /KH-THPTQM
V/v giải quyết cho học sinh chuyển trường
đầu học kì 2 năm học 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
GIẢI QUYẾT CHO HỌC SINH CHUYỂN TRƯỜNG
Thời điểm đầu học kì 2 năm học 2025 – 2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Công văn số 5293/SGDĐT-QLT ngày 15/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn chuyển trường của học sinh trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học phổ thông, chuyển trường và tuyển bổ sung học sinh vào lớp chuyên, lớp song bằng đợt đầu học kì II năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường THPT Quang Minh (về chỉ tiêu tuyển sinh được giao, sĩ số, điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT (nếu có), trình độ học sinh, ...)

Trường THPT Quang Minh xây dựng Kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển đến và học lại thời điểm đầu năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

1. Số liệu thống kê

TT	Khối	Điểm chuẩn trúng tuyển (nếu có)	Số liệu thống kê				Ghi chú
			Chỉ tiêu được giao	Số lớp	Số HS hiện tại	Sĩ số bình quân	
1	10	16,75	540	12	517	43,08	
2	11	29.5	540	12	506	42,17	
3	12	30	450	10	412	4,2	

2. Số liệu đề xuất tiếp nhận học sinh chuyển đến thời điểm đầu học kì 2 năm học 2025 - 2026

TT	Khối	Số lượng tiếp nhận	Thống kê từng loại				Sĩ số bình	Ghi chú
			Số HS	HS	HS Việt	HS		

			Nội tỉnh	Ngoại tỉnh	Nam về nước	xin học lại	quân sau chuyển đến	
1	10	23	20	3	0	0	45	
2	11	34	30	4	0	0	45	
3	12	38	35	3	0	0	45	

3. Chỉ tiêu tiếp nhận từng lớp:

TT	Tổ hợp	Lớp	Môn học lựa chọn	Chủ đề lựa chọn	GVCN	Sĩ số hiện tại	Số hs có thể tiếp nhận
1	TN1	12A1	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa	C.Minh Thúy	40	5
2		12A2	Lý - Hóa - Sinh - Tin	Toán - Lý - Hóa	C.Phạm Trang	38	7
3	TN2	12A3	Lý - Hóa - Sinh - Công nghệ CN	Toán - Hóa - Sinh	C.Nhàn	41	4
4		12A4	Lý - Hóa - Sinh - Công nghệ CN	Toán - Hóa - Sinh	C.Hồng	38	7
5	TN3	12D1	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán - Văn - CNCN	C.Cung Hường	48	0
6		12D2	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán - Văn - CNCN	C.Thủy	42	3
7		12D3	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán - Văn - CNCN	T.Trần Dũng	40	5

8	TN4	12D4	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán, Văn, KT-PL	C.Ngô Hường	41	4
9		12D5	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán, Văn, KT-PL	C.Hải Hà	44	1
10	TN3	12D6	Địa - Kinh tế pháp luật - Tin - Công nghệ CN	Toán - Văn - CNCN	C.Ánh Nguyệt		40
511	TN	11A	Lý, Hóa, Sinh, Địa	Toán, Văn, Sử	C.Minh Nguyệt	43	2
12	TN1	11A1	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán. Lý, Hóa	C.Khánh Phương	36	9
13		11A2	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán. Lý, Hóa	C.Hiền	36	9
14	TN2	11A3	Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ CN	Toán, Văn, Lý	C. Lại Hà	44	1
15		11A4	Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ CN	Toán, Văn, Lý	C.Đặng Thơm	40	5
16	TN3	11A5	Lý, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Hóa, Sinh	C.Lan.H	43	2
17	XH1	11D1	Địa, Tin, KT-PL, Công nghệ CN	Văn, Sử, Địa	C.Đinh Hương	43	2
18		11D2	Địa, Tin, KT-PL, Công nghệ CN	Văn, Sử, Địa	C.Vân	46	0
19	XH2	11D3	Địa, Sinh, KT-PL,	Văn, Sử, Địa	C. Lê Thơm	45	0

			Công nghệ NN				
20		11D4	Địa, Sinh, KT-PL, Công nghệ NN	Văn, Sử, Địa	C.Nga	46	0
21	XH3	11D5	Địa, Tin, KT-PL, Công nghệ CN	Toán, Văn, Sử	C.Lĩnh	39	6
22		11D6	Địa, Tin, KT-PL, Công nghệ CN	Toán, Văn, Sử	C.Thúy.V	45	0
23	TN1	10A	Lý, Hóa, Tin, CNCN	Toán, Lý, Hóa	C.Thảo	46	0
24	TN2	10A1	Lý, Hóa, Sinh, CNCN	Toán, Hóa, Sinh	C.Trịnh Hương	38	7
25	TN2	10A2	Lý, Hóa, Sinh, CNCN	Toán, Hóa, Sinh	C.Mai	41	4
26	TN1	10A3	Lý, Hóa, Tin, CNCN	Toán, Lý, Hóa	T.Huy	42	3
27	TN1	10A4	Lý, Hóa, Tin, CNCN	Toán, Lý, Hóa	C.Lê Phương	45	0
28	TN1	10A5	Lý, Hóa, Tin, CNCN	Toán, Lý, Hóa	T.Giang	43	2
29	XH1	10D1	Hóa, CNCN, Địa, KTPL	Văn, Địa, KTPL	C.Hoàn	41	4
30	XH1	10D2	Hóa, CNCN, Địa, KTPL	Văn, Địa, KTPL	C.Thúy Hằng	46	0
31	XH1	10D3	Hóa, CNCN, Địa, KTPL	Văn, Địa, KTPL	C.Ngọc	46	0
32	XH2	10D4	Sinh, CNCN,	Văn, Địa, KTPL	C.Quỳnh Trang	42	3

			Địa, KTPL				
33	XH2	10D5	Sinh, C.N.N.N, Địa, KTPL	Văn, Địa, KTPL	C.Thu Hương	44	1
34	XH2	10D6	Sinh, C.N.N.N, Địa, KTPL	Văn, Địa, KTPL	C.Oanh	43	2

4. Hồ sơ chuyển trường gồm:

a, Đơn xin chuyển trường do cha, mẹ hoặc người giám hộ kí; trường hợp học sinh chuyển từ các tỉnh, thành phố khác về Hà Nội, đơn xin chuyển trường phải có ý kiến tiếp nhận của thủ trưởng đơn vị xin chuyển đến.

b, Học bạ bản chính (trường hợp học sinh phải chuyển trường vào giữa năm học, học sinh phải có Bảng kết quả học tập do trường nơi đi cấp).

c, Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT (đối với học sinh từ các tỉnh, thành phố khác chuyển đến các trường THPT của thành phố Hà Nội) do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp, trong đó quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (Công lập, tư thục hoặc giáo dục thường xuyên);

d, Giấy giới thiệu chuyển trường do Thủ trưởng đơn vị đi cấp;

e, Giấy giới thiệu chuyển trường do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo nơi đi cấp (đối với học sinh từ các tỉnh, thành phố khác chuyển đến các trường THPT của thành phố Hà Nội mà các tỉnh, thành phố đó chưa thực hiện phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục chuyển trường của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cho Hiệu trưởng các trường).

5. Quy trình thực hiện

5.1. Chuyển đến:

a) Hồ sơ chuyển đến:

- Đơn xin chuyển trường (theo mẫu nhà trường phát hành) do cha, mẹ hoặc người giám hộ kí; Trường hợp học sinh chuyển từ các tỉnh thành phố khác về Hà Nội, đơn xin chuyển trường phải có ý kiến tiếp nhận của Hiệu trưởng nhà trường.

- Bảng điểm Học kì 1 năm học 2025 – 2026 (bản chính)

- Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT (đối với học sinh từ các tỉnh, thành phố khác chuyển về) do Sở GD-ĐT cấp, trong đó quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập, tư thục hoặc giáo dục thường xuyên)

- Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nơi đi cấp;
- Giấy giới thiệu chuyển trường do Giám đốc Sở GD-ĐT nơi đi cấp (đối với học sinh từ các tỉnh, thành phố khác chuyển về)

b) Thủ tục xin chuyển đến:

Bước 1: Căn cứ vào Kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường và xin học lại đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội phê duyệt và công khai tại trang website: c3quangminh.edu.vn, học sinh đến liên hệ và nộp hồ sơ cho nhà trường – người tiếp nhận hồ sơ là nhân viên văn thư: cô Đỗ Thị Nhung;

Bước 2: Hiệu trưởng nhà trường tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh để xét duyệt học sinh chuyển trường ghi ý kiến tiếp nhận vào đơn đối với những học sinh được Hội đồng tuyển sinh duyệt tiếp nhận, chuyển văn thư đóng dấu vào đơn xin chuyển trường của học sinh sau khi kiểm tra hồ sơ của học sinh đảm bảo đầy đủ, hợp lệ;

Bước 3: Học sinh hoàn tất hồ sơ tại trường chuyển đi theo danh mục hồ sơ tại mục a ở trên, nộp lại cho văn thư nhà trường theo đúng thời gian quy định;

Bước 4: Trường chuyển đi và trường chuyển đến hoàn thành việc chuyển dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định.

c) Điều kiện tiếp nhận:

- + Nếu là học sinh chuyển về từ các tỉnh, thành phố khác phải là học sinh đang học tại trường công lập tại tỉnh, thành phố và học sinh hoặc cha, mẹ, người giám hộ phải có nơi cư trú tại thành phố Hà Nội.
- + Môn học lựa chọn và chủ đề lựa chọn do học sinh đã học phù hợp với môn học lựa chọn và chủ đề lựa chọn lớp học sinh xin đến.
- + Nhà trường còn chỉ tiêu đối với lớp học sinh xin đến (Lớp đó sĩ số chưa đạt 45 học sinh);
- + Kết quả học tập của học sinh học kì 1 năm học 2025 - 2026 đạt: Xếp loại học tập từ Đạt và rèn luyện từ Khá trở lên;
- + Trong trường hợp số học sinh xin về nhiều hơn số học sinh nhà trường có tiếp nhận, nhà trường sẽ xét theo kết quả học tập từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

5.2. Chuyển đi:

Bước 1: Học sinh xin chuyển đi làm đơn xin chuyển đi, nộp cho thầy/cô chủ nhiệm, thầy cô chủ nhiệm in bảng điểm học kì 1 năm học 2025 – 2026, kí xác nhận vào bảng điểm và trả cho học sinh cùng đơn;

Bước 2: Học sinh nhận đơn và bảng điểm đến xuất trình cho văn thư nhà trường để xin bản phô tô danh sách trúng tuyển vào lớp 10;

Bước 3: Học sinh mang hồ sơ gồm: (đơn, bảng điểm, bản phô tô danh sách trúng tuyển vào lớp 10) đến trường xin chuyển đến nộp đồng thời thực hiện trên hệ thống dịch vụ công (hs vào địa chỉ <https://chuyentruong.hanoi.edu.vn> để thao tác), nếu trường chuyển tiếp nhận kí và đóng dấu vào đơn, học sinh nhận lại mang về trường đi để nộp xin chuyển đi, khi cả trường đến và trường đi duyệt, học sinh rút toàn bộ hồ sơ mang về trường đến nộp và nhập học theo thông báo của trường đến.

6. Lịch chuyển trường và tiếp nhận học sinh chuyển đến đợt đầu học kì 2 năm học 2025 – 2026:

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Người/ bộ phận thực hiện
1	Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 04/01/2026	Trường xây dựng kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường đợt đầu học kì 2 năm học 2025 - 2026	HD tuyển sinh
2	Từ ngày 05/01/2026 Đến ngày 09/01/2026	Trường nộp kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường đợt đầu học kì 2 năm học 2025 – 2026 về Sở GD-ĐT Hà Nội.	Đ/c Nhung
3	Ngày 10/01/2026	Trường tiếp nhận kế hoạch tiếp nhận học sinh chuyển trường đợt đầu năm học 2025 – 2026 đã được Sở GD-ĐT Hà Nội phê duyệt. Công bố trên trang website: c3quangminh.edu.vn .	Đ/c Nhung và đ/c Hậu
4	Từ ngày 13/01/2026 Đến ngày 16/01/2026	Nhân viên Văn thư nhà trường trực hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ xin chuyển trường.	Đ/c Nhung
5	Từ ngày 19/01/2026	- Trường công bố danh sách học sinh chuyển đến trên trang website: c3quangminh.edu.vn .	

	Đến ngày 22/01/2026	- Thực hiện thao tác chuyển dữ liệu đối với học sinh chuyển đi và chuyển đến trên phần mềm sổ điểm điện tử tại địa chỉ http://csdl.hanoi.edu.vn/	
6	Ngày 23/01/2026	Trường thông báo kết quả, cấp giấy vào lớp cho học sinh được tiếp nhận. - Báo cáo kết quả tiếp nhận học sinh chuyển trường đợt đầu học kì 2 năm học 2025 – 2026 về Sở GD-ĐT Hà Nội.	

Nội nhận:

- Sở GDĐT;
- Đăng website: c3quangminh.edu.vn
- Toàn thể CBGV, NV, CMHS, HS
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đào Thị Phương Lan